



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai.

Tel: (061) 3 838 188

Fax: (061) 3 838 008

Website: www.lilama454.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 45.4.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Lilama 45.4 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Lilama 45.4 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 45.4 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Lilama 45.4.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Lilama 45.4
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất **33%** cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày **02/06/2017** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 03 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát; Danh sách ứng viên bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. ***Nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.***

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 02/06/2017) tổng số cổ phần của Công ty là: 4.000.000 cổ phần. Trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là 3.980.000 cổ phần, cổ phiếu quỹ là 20.000 cổ phần.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCD.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCD Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 06 năm 2017

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ SÙNG



Dự thảo

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2016 - 2021)**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 45.4..

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Lilama 45.4
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : **02 người**
2. Nhiệm kỳ : 2016 - 2021
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ : 2016 - 2021
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

VI. Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (05) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (06) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (07) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (08) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VII. Quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát (Theo khoản 2 Điều 32 Điều lệ Công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu bổ sung vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử bổ sung vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.lilama454.com.vn, Mục Quan Hệ Cổ đông từ ngày 16/06/2017).

- Giấy đề nghị đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định ;

Người đề cử bổ sung vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước **17h ngày 26/06/2017** theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Địa chỉ: Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (061) 3 838 188 Fax: (061) 3 838 008

Liên hệ: **Bà Phan Thị Thanh Thủy** – Phòng Kế toán

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ (2016 – 2021) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 06 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ SỨNG

Đồng Nai, ngày 16 tháng 06 năm 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016 đi qua tiếp tục để lại những khó khăn nhất định cho Công ty, các mặt hoạt động của L44 hiện nay vẫn được cố gắng duy trì. Nhân sự biến động, tình hình tài chính mất cân đối, máy móc thiết bị phục vụ không hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính là những đặc điểm nổi bật tại trong nhiều khó khăn tại của Công ty. Với những khó khăn đó, Công ty chưa thể hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Theo đó, trong năm 2016 mặt dù doanh thu có tăng hơn so với năm trước nhưng do sự tăng lên với lượng lớn của giá vốn hàng bán khiến giá trị ghi nhận của khoản mục này lớn hơn cả giá trị của doanh thu dẫn đến lợi nhuận của Công ty bị âm trong kỳ. Mặc dù vậy, nghĩa vụ về Thuế và việc tuân thủ các quy định đối với người lao động vẫn được Công ty cố gắng đảm bảo. Về giá trị kinh tế mang lại cho cổ đông, với tình hình tài chính hiện nay Công ty vẫn chưa thể chi trả cổ tức cho các cổ đông vì thế giá trị các khoản mục này đều được ghi nhận bằng không.

Trong năm, L44 cũng đã có nhiều cố gắng trong việc tiết giảm chi phí tối đa, bên cạnh đó thực hiện thanh lý và bán những tài sản sử dụng kém hoặc không có hiệu quả nhằm giảm số dư nợ vay Ngân hàng và khắc phục tình trạng khó khăn, giảm thiểu số lỗ tiềm ẩn.

Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2013-2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng việc triển khai công tác tái cấu trúc Công ty còn chậm.

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/ KH 2016	TH 2016/2015
Giá trị sản lượng	221.000.000.000	223.000.000.000	205.000.000.000	91,93%	92,76%
Doanh thu	145.837.583.737	210.000.000.000	152.650.128.907	72,69%	104,67%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	342.468.683	-	-26.370.726.918	-	-
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%	100,00%
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	0,86%	-	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	0,23%	-	-	-	-
Nộp NSNN	2.741.674.039	7.500.000.000	12.360.622.881	164,81%	450,84%
Thu nhập bình quân người/tháng	6.510.000	6.700.000.000	6.737.000	0,10%	103,49%
Dự kiến chia cổ tức	0%	0%	0%	-	-
Đầu tư XDCB	604.000.000	3.500.000.000	0	0,00%	0,00%

2. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016
1	Khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,13	1,06
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,29	0,22
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	84,04%	90,13%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	526,44%	912,99%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,51	0,64
-	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,43	0,44
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,11%	-17,28%
-	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,28%	-57,95%
-	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,05%	-7,59%
-	Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,64%	-22,47%

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	Chức danh tại tổ chức khác	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Ông Nguyễn Bá Súng	Chủ tịch	Kiểm Tổng giám đốc	Không	99.300	2,483%
Ông Hoàng Tuấn Anh	Thành viên	Thành viên không điều hành	Không	105.500	2,637%
Ông Hoàng Văn Dư	Thành viên	Thành viên không điều hành	Không	80.000	2,000%
Ông Hoàng Văn Hà	Thành viên	Kiểm Phó Tổng giám đốc	Không	36.912	0.923%
Bà Phan Thị Thanh Thủy	Thành viên	Kiểm Kế toán trưởng	Không	30.000	0,750%
Tạ Văn Hùng	P.TGD	-	Không	5.000	0,125%

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Hoàng Văn Dư	Chủ tịch	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Bá Súng	Thành viên	5/5	100%	
3	Ông Hoàng Văn Hà	Thành viên	5/5	100%	
4	Ông Hoàng Tuấn Anh	Thành viên	3/5	60%	Đi công tác
5	Ông Vũ Thế Phương	Thành viên	2/2	100%	
6	Phan Thị Thanh Thủy	Thành viên	3/3	100%	

❖ **Các Nghị quyết/ Quyết định trong năm của HĐQT:** Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được công bố đầy đủ theo quy định.

❖ Tiền lương của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2016

ĐVT: nghìn đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng
1	Nguyễn Bá Súng	CT HĐQT kiêm TGD	157.211.000	-
2	Hoàng Văn Dư	TV HĐQT	148.943.000	-

3	Hoàng Văn Hà	TV HĐQT kiêm P.TGD	197.948.000	-
4	Hoàng Tuấn Anh	TV HĐQT	71.707.000	-
5	Phan Thị Thanh Thủy	TV HĐQT kiêm KTT	124.150.000	-
6	Tạ Văn Hùng	P.TGD	205.716.000	-
7	Phan Cao Viên	P.TGD	159.419.000	-

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016 được thực hiện theo Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành. Năm qua, tính hình hoạt động của công ty gặp rất nhiều khó khăn. Thu hồi vốn chậm do các nguyên nhân:

- ✓ Một số công trình tiến độ kéo dài, công tác nghiệm thu chậm (Thủy điện thác mơ mở rộng, Thủy điện Vĩnh Hà, Thủy điện Sông Bung 2...) ảnh hưởng đến doanh thu giảm so với kế hoạch đề ra.
- ✓ Thu hồi vốn những dự án đã thực hiện xong gặp nhiều khó khăn như: DA Điện gió Bạc Liêu, Bauxite Nhôm Lâm Đồng...
- ✓ Thời gian nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành kéo dài dẫn đến thu hồi vốn chậm, thiếu nguồn vốn phục vụ sản xuất.
- ✓ Nhân lực không ổn định, thiếu nhân lực phải thuê ngoài, chi phí nhân công tăng.
- ✓ Chi phí quản lý và lãi vay chiếm tỷ lệ cao.
- ✓ HĐQT chưa theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, chưa giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nên chưa tạo điều kiện cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Kết quả là các chỉ tiêu Sản lượng, doanh thu chưa đạt yêu cầu.

Hội đồng quản trị thấy rằng Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc và có trách nhiệm các chỉ đạo và quy định do HĐQT và ĐHĐCĐ ban hành. Mặc dù không đạt được kế hoạch đề ra, nhưng vẫn có được những kết quả nhất định.

III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc như đề án đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị sẽ phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Công ty, nỗ lực đạt được kết quả kinh doanh kỳ vọng, cụ thể các công tác như sau:

- ✓ Tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn đối với các hạng mục công trình đã hoàn thành nhưng chưa thu hồi đủ vốn như: Thủy điện An Khê; Ka Nak; Thủy điện A Roàng, Nhiệt điện Vũng Áng, Trạm biến áp Phú Mỹ 2, Điện gió Bạc Liêu, NM nước Thủ Đức...
- ✓ Tập trung nguồn lực thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2016 sang năm 2017.
- ✓ Tăng cường nguồn lực tiếp thị đấu thầu các công trình mới.

- ✓ Sử dụng lao động hợp lý, cải thiện điều kiện làm việc để tăng năng suất lao động, tăng thu nhập.
- ✓ Hiện nay việc tuyển dụng lao động có nghề là rất khó khăn nên có chính sách tuyển dụng lao động hợp lý để đủ nhân lực phục vụ SXKD.

Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục duy trì lĩnh vực truyền thống của Công ty đã có kinh nghiệm, năng lực nhân sự và máy móc. Ngoài các đối tác đã hợp tác lâu năm, Công ty sẽ mở rộng phạm vi tìm kiếm hợp tác với các đối tác mới, tạo thế chủ động cho đầu ra của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ SỨNG

Đồng Nai, ngày ...tháng ... năm 2017

Dự thảo

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4**

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty cổ phần Lilma45.4

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được qui định trong điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lilama45.4
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty CP Lilama 45.4 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội cổ đông cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2016.

Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số nội dung chủ yếu như sau :

I/ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

1/ Tổng kết hoạt động trong năm 2016:

Các hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát trong năm 2016 như sau :

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2016
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2016
- Nhận xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2017 của Ban kiểm soát.

Bên cạnh đó để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT và có tham gia các ý kiến đóng góp. Mặt khác Ban kiểm soát cũng đồng thời tìm hiểu những thắc mắc, phản ánh của cán bộ CNV trong công ty nhằm kịp thời kiểm tra tính xác thực của những thắc mắc, phản ánh đó để giải tỏa và kiến nghị lên lãnh đạo Công ty:

Các cuộc họp Ban kiểm soát cụ thể như sau : Do Ban kiểm soát mới được bầu tại đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/06/2016 , vì vậy có những khó khăn trong việc theo dõi

các cuộc họp của Ban kiểm soát Công ty trong giai đoạn trước. Ban kiểm soát mới chỉ tiến hành các cuộc họp cụ thể như sau :

- Cuộc họp thứ nhất : Số biên bản họp : 01/BB-BKS ngày 18 tháng 08 năm 2016 . Nội dung cuộc họp : Thăm tra báo cáo tài chính của 6 tháng đầu năm 2016, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.
- Cuộc họp thứ hai : Số biên bản họp : 02/BB-BKS ngày 15 tháng 11 năm 2016 . Nội dung cuộc họp : Thăm tra báo cáo tài chính của 9 tháng đầu năm 2016, và kiểm tra tình hình quản lý điều hành SXKD trong kỳ báo cáo.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS:

Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2016 như sau :

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Ngọc	Trưởng ban	125.159.000	0	125.159.000
2	Lê Minh Thiện	Thành viên	116.999.000	0	116.999.000
3	Trần Huyền Thương Thương	Thành viên	73.429.000	0	73.429.000

Ghi chú : Tiền lương của Ông Nguyễn Văn Ngọc là tiền lương hưởng theo quy định cho chức danh Trưởng Ban kiểm soát, tiền lương của Ông Lê Minh Thiện và Bà Trần Huyền Thương Thương là tiền lương hưởng theo chức danh công việc chuyên môn theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Lilama 45.4 và phụ cấp hàng tháng thêm 1.000.000 đồng.

II/ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

a/ Đối với Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2016 HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán tương đối kịp thời và đầy đủ.

Cụ thể các cuộc họp như sau :

- + Cuộc họp thứ 1 : Ngày 29 tháng 01 năm 2016
- + Cuộc họp thứ 2 : Ngày 03 tháng 06 năm 2016
- + Cuộc họp thứ 3: Ngày 12 tháng 07 năm 2016
- + Cuộc họp thứ 4 : Ngày 16 tháng 08 năm 2016
- + Cuộc họp thứ 5 : Ngày 05 tháng 12 năm 2016

- Trong năm 2016, do còn gặp nhiều khó khăn về vốn trong sản xuất kinh doanh, việc nghiệm thu, thu hồi vốn, thu hồi công nợ tuy đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn chậm, một số công trình công tác thanh quyết toán còn gặp nhiều khó khăn do thi công kéo dài, bị mất cân đối giữa giá trị khối lượng dở dang và chi phí SXKD dở dang, thiếu hụt dòng tiền thanh toán cho nên dẫn đến nợ quá hạn tại ngân hàng. Công ty nợ NSNN số tiền : 10.823 triệu đồng dẫn đến

bị cưỡng chế hóa đơn. Nợ bảo hiểm (BHHH, BHYT, BHTN) đến 31/12/2016 là : 9.709 triệu đồng Công ty chưa thực hiện được việc trả cổ tức năm 2012, 2013 cho cổ đông với số tiền là : 6.766 tỷ đồng.

- Năng lực quản lý, điều hành quản trị doanh nghiệp của Công ty còn yếu; các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sụt giảm, không hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Tình hình tài chính của Công ty ngày càng khó khăn, mất cân đối tài chính lớn, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng như tiết giảm chi phí tối đa, thanh lý và bán những tài sản sử dụng kém hoặc không có hiệu quả nhằm giảm số dư nợ vay Ngân hàng và khắc phục tình trạng khó khăn, giảm thiểu số lỗ tiềm ẩn.

- Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2013-2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng việc triển khai công tác tái cấu trúc Công ty còn chậm.

b/ Đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Tuy nhiên kết quả SXKD năm 2016 không hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận; Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 5 năm liên tục (từ năm 2012 đến năm 2016).

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình, Thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo quy định.

- Đã có chỉ đạo các phòng ban và đội công trình cố gắng như tiết giảm chi phí tối đa, thanh lý và bán những tài sản sử dụng kém hoặc không có hiệu quả nhằm giảm số dư nợ vay Ngân hàng và khắc phục tình trạng khó khăn, giảm thiểu số lỗ tiềm ẩn. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như

+ Công tác thanh toán tiền lương chưa kịp thời do tình hình tài chính khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc chưa đưa ra được giải pháp khắc phục .

+ Việc kiểm kê khối lượng dở dang chưa sát với thực tế dẫn đến việc xác định kết quả kinh doanh trong kỳ chưa chính xác.

III GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động*Đơn vị tính : Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	210.000	152.650	72.69%

	- Công ty thực hiện	210.000	152.650	72,69%
	- B phụ thực hiện		0	
2	Lợi nhuận trước thuế	100	(26.371)	
3	Lợi nhuận sau thuế	100	(26.371)	
4	Vốn điều lệ	40.000	40.000	
5	Vốn chủ sở hữu		32.319	
6	Các khoản phải nộp Ngân sách	7.500	5.851	78.01%
7	Đầu tư XD CB	3.545	0	
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VLĐ(%)		< 0	
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH(%)		< 0	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu(%)		< 0	

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính : Triệu đồng

TT	Nội dung	Số tiền
A	Tài sản	327.385
I	Tài sản ngắn hạn	314.155
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.114
2	Các khoản phải thu	61.257
3	Hàng tồn kho	249.784
4	Tài sản ngắn hạn khác	0
II	Tài sản dài hạn	13.229
1	Tài sản cố định	12.185
	Nguyên giá	66.209
	Giá trị hao mòn lũy kế	(54.024)
2	Tài sản dài hạn khác	1.044
B	Nguồn vốn	327.385
I	Nợ phải trả	295.067
1	Nợ ngắn hạn	295.067
2	Nợ dài hạn	0
II	Vốn chủ sở hữu	32.319
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000

2	Thặng dư vốn cổ phần	3.520
3	Cổ phiếu ngân quỹ	(282)
4	Quỹ ĐTPT & Quỹ khác thuộc VCSH	15.834
5	Lợi nhuận chưa phân phối	(26.753)

Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam theo Báo cáo kiểm toán độc lập số :334//BCKT/TC ngày 29/03/2017 đã nêu báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 ngày 31/12/2016. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại vấn đề sau:

- Tại thời điểm 31/12/2016 Công ty đang mất cân đối giữa giá trị khối lượng dở dang và chi phí SXKD dở dang . Công ty chưa kết chuyển và xác định kết quả kinh doanh để thể hiện số lỗ thực tế.

Với số liệu mất cân đối về tài chính như trên, khả năng khó đảm bảo sự hoạt động liên tục của Công ty mà sẽ phụ thuộc vào sự hỗ trợ của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (chiếm 35,6%), các chủ nợ và việc thay đổi trong quản trị điều hành SXKD của Công ty trong thời gian tới. Sự đoàn kết và quyết tâm vượt qua khó khăn của CBCN viên trong Công ty. Tổ đại diện vốn của cổ đông Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tại Công ty thường xuyên báo cáo cho Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về thực trạng tình hình tài chính để Công ty và Tổng công ty cùng có những giải pháp tháo gỡ kịp thời.

3. Công tác đầu tư năm 2016:

Trong năm 2016 Công ty không đầu tư , không mua sắm máy móc thiết bị gì và đã tiến hành thanh lý và nhượng bán một số phương tiện, máy móc thiết bị hoạt động kém hoặc không có hiệu quả nhằm tiết giảm chi phí và bổ sung vốn lưu động phục vụ cho việc SXKD trong kỳ..

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, cải thiện dần năng suất lao động của người lao động. Việc thanh toán lương phải phù hợp với kết quả SXKD.

Tuân thủ quy chế khoán nội bộ, việc thanh toán cho các đội công trình nhận khoán phải gắn liền với khối lượng thực tế thi công và trên cơ sở giới hạn của Hợp đồng khoán.

Thực hiện việc quyết toán kịp thời các Hợp đồng giao khoán nội bộ. Đối với những công trình đã hoàn thành và quyết toán xong với Chủ đầu tư, đề nghị phải quyết toán xong trong năm 2017.

Nguyễn Văn Ngọc

Dư thảo

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ Phần Lilama 45.4;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được thông qua ngày 24/06/2016.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 45.4 quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.4 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) như đính kèm.

Vấn đề 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 với các chỉ tiêu chính:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015
Giá trị sản lượng	221.000.000.000	223.000.000.000	205.000.000.000	91,93%	92,76%
Doanh thu	145.837.583.737	210.000.000.000	152.650.128.907	72,69%	104,67%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	342.468.683	-	-26.370.726.918	-	-

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%	100,00%
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	0,86%	-	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	0,23%	-	-	-	-
Nộp NSNN	2.741.674.039	7.500.000.000	12.360.622.881	164,81%	450,84%
Thu nhập bình quân người/tháng	6.510.000	6.700.000.000	6.737.000	0,10%	103,49%
Đầu tư XDCB	604.000.000	3.500.000.000	0	0,00%	0,00%

Vấn đề 3: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	So với năm 2016 (%)
1	Giá trị sản lượng	205.000.000.000	175.000.000.000	85,37%
2	Doanh thu	152.650.128.907	170.000.000.000	111,37%
3	Lợi nhuận	-26.370.726.918	500.000.000	
4	Lao động bình quân	345	500	144,93%
5	Thu nhập bình quân người/tháng	6.737.000	6.700.000	99,45%
6	Đầu tư XDCB	-	1.000.000.000	-

Vấn đề 4: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch thù lao 2017

Năm 2016 và 2017 do kết quả sản xuất kinh doanh không tốt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không nhận thù lao (thù lao bằng 0).

Vấn đề 5: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017, căn cứ vào quy định tại điểm d, khoản 2, điều 14 Điều lệ Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Vấn đề 6: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Văn Dư

Căn cứ vào quy định tại điểm e, khoản 2, điều 14 Điều lệ Công ty về việc Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối

với **Ông Hoàng Văn Dư** (đã nghỉ hưu theo chế độ) và đồng thời bầu bổ sung Thành viên mới vào Hội đồng quản trị. Phương thức bầu cử được thực hiện theo quy định của luật doanh nghiệp về bầu dồn phiếu.

Vấn đề 7: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Tuấn Anh

Căn cứ vào đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của **Ông Hoàng Tuấn Anh**, Căn cứ vào quy định tại điểm e, khoản 2, điều 14 Điều lệ Công ty về việc Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với **Ông Hoàng Tuấn Anh** và đồng thời bầu bổ sung Thành viên mới vào Hội đồng quản trị. Phương thức bầu cử được thực hiện theo quy định của luật doanh nghiệp về bầu dồn phiếu.

Vấn đề 8: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Trần Huyền Thương Thương

Căn cứ vào đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát của **Bà Trần Huyền Thương Thương**, Căn cứ vào quy định tại điểm e, khoản 2, điều 14 Điều lệ Công ty về việc Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với **Bà Trần Huyền Thương Thương** và đồng thời bầu bổ sung Thành viên mới vào Ban kiểm soát. Phương thức bầu cử được thực hiện theo quy định của luật doanh nghiệp về bầu dồn phiếu.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội !.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ SÙNG

Đồng Nai, ngày 28 tháng 06 năm 2017

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

PHẦN 1 – THÔNG TIN CHUNG

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Lilama 45.4

Thời gian tổ chức : 8h00, ngày 28 tháng 06 năm 2017 (đón tiếp và đăng ký từ 7h30)

Địa điểm tổ chức :
.....

Địa chỉ trụ sở chính : KCN Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường Bình Đa, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai

Điện thoại : (061) 3 838 188 Fax: (061) 3 838 008

Giấy CN ĐKKD số : 3600255703 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp, thay đổi
lần thứ 4 ngày 11/02/2015.

PHẦN 2 – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

2.1. BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban thẩm tra tư cách Đại biểu

- Ông: Nguyễn Văn Ngọc - Trưởng ban
- Ông: Vũ Thế Phương - Thành viên

Ông **Nguyễn Văn Ngọc** báo cáo thẩm tra tư cách Đại biểu với nội dung như sau:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 02/06/2017, sở hữu **3.980.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Lilama 45.4.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2.2. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Đoàn chủ tịch

- Ông Nguyễn Bá Sứng - Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội
- Ông Hoàng Văn Hà - Thành viên Đoàn chủ tịch
- Bà Phan Thị Thanh Thủy - Thành viên Đoàn chủ tịch

Thư ký

- Ông Lê Minh Thiện - Thư ký Đại hội

Ban kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Văn Việt - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông ... - Thành viên Ban kiểm phiếu
- Ông ... - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu như trên.

2.3. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC, QUY CHẾ BẦU CỬ, ĐỀ CỬ

Ông Hoàng Văn Hà – TV đoàn chủ tịch đọc Quy chế làm việc và Quy chế đề cử, bầu cử.

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc và Quy chế đề cử, bầu cử với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

2.4. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Bá Sứng – Chủ tọa Đại hội đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết

PHẦN 3 – NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

3.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Bá Sứng – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

3.2. Báo cáo của Ban kiểm soát

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Ngọc – Chức vụ: Trưởng ban

3.3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.4. Kết quả hoạt động SXKD năm 2016

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.5. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.6. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và 2017

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.8. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Văn Dư

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.9. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Tuấn Anh

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

3.10. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Trần Huyền Thương Thương

Người trình bày: Bà Phan Thị Thanh Thủy – Chức vụ: TV HĐQT - Kế toán trưởng

PHẦN 4 – THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ông Nguyễn Bá Súng – Chủ tọa Đại hội cùng Đoàn chủ tịch đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 3 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 4: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015
Giá trị sản lượng	221.000.000.000	223.000.000.000	205.000.000.000	91,93%	92,76%
Doanh thu	145.837.583.737	210.000.000.000	152.650.128.907	72,69%	104,67%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	342.468.683	-	-26.370.726.918	-	-
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%	100,00%
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	0,86%	-	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	0,23%	-	-	-	-
Nộp NSNN	2.741.674.039	7.500.000.000	12.360.622.881	164,81%	450,84%
Thu nhập bình quân người/tháng	6.510.000	6.700.000.000	6.737.000	0,10%	103,49%
Dự kiến chia cổ tức	0%	0%	0%	-	-
Đầu tư XDCB	604.000.000	3.500.000.000	0	0,00%	0,00%

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 4 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	So với năm 2016 (%)
------------	-----------------	-----------------------	----------------------	----------------------------

1	Giá trị sản lượng	205.000.000.000	175.000.000.000	85,37%
2	Doanh thu	152.650.128.907	170.000.000.000	111,37%
3	Lợi nhuận	-26.370.726.918	500.000.000	
4	Lao động bình quân	345	500	144,93%
5	Thu nhập bình quân người/tháng	6.737.000	6.700.000	99,45%
6	Đầu tư XD CB	-	1.000.000.000	-

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 6: Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và 2017
Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 7: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 7 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 8: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Văn Dư

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 8 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 9: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Tuấn Anh

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 9 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 10: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Trần Huyền Thương Thương

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 10 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 11: Thông qua Danh sách ứng viên bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát như sau:

Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị:

1. ...

2. ...

Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát:

1. ...

Như vậy, vấn đề 11 đã được Đại hội thông qua.

Vấn đề 12: Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm như sau:

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

2. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Như vậy, kết quả bầu cử bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN 6 – THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thư ký Đại hội – Ông Lê Minh Thiện đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 với% số phiếu tán thành.

Biên bản và Nghị quyết này được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4 kết thúc vào lúc giờ.....phút ngày 28/06/2017.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

LÊ MINH THIỆN

NGUYỄN BÁ SÙNG

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 45.4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 29 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ các nội dung Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2017, ngày 28 tháng 06 năm 2017 của Công ty Cổ phần Lilama 45.4.

Ngày 28/06/2017, tại....., cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 4: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:**4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016****ĐVT: Đồng**

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015
Giá trị sản lượng	221.000.000.000	223.000.000.000	205.000.000.000	91,93%	92,76%
Doanh thu	145.837.583.737	210.000.000.000	152.650.128.907	72,69%	104,67%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	342.468.683	-	-26.370.726.918	-	-
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%	100,00%
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	0,86%	-	-	-	-
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	0,23%	-	-	-	-
Nộp NSNN	2.741.674.039	7.500.000.000	12.360.622.881	164,81%	450,84%
Thu nhập bình quân người/tháng	6.510.000	6.700.000.000	6.737.000	0,10%	103,49%
Dự kiến chia cổ tức	0%	0%	0%	-	-
Đầu tư XDCB	604.000.000	3.500.000.000	0	0,00%	0,00%

Phân biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:**ĐVT: Đồng**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	So với năm 2016 (%)
1	Giá trị sản lượng	205.000.000.000	175.000.000.000	85,37%
2	Doanh thu	152.650.128.907	170.000.000.000	111,37%
3	Lợi nhuận	26.370.726.918	500.000.000	
4	Lao động bình quân	345	500	144,93%
5	Thu nhập bình quân người/tháng	6.737.000	6.700.000	99,45%
6	Đầu tư XDCB	-	1.000.000.000	-

Phân biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 6: Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và năm 2017

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 7: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 8: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Văn Dư

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 9: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Tuấn Anh

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 10: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Trần Huyền Thương Thương

Phản biểu quyết:

- Tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: Cổ phần chiếm..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 11: Thông qua Danh sách ứng viên bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát như sau:

Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị:

1. ...

2. ...

Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát:

1. ...

Vấn đề 12: Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm như sau:

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

2. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ: %

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÁ SÙNG